

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 25 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Điệp

Bà Trương Thị Hương Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm lưu động, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1989, nguyên quán: Thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn V, huyện H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Á và bà Vương Thị Y; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 1860/QĐ-CT ngày 13 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình T trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 10 tháng 6 năm 2015 (Đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 12 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình T, bà Kim Hồng Thanh, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị X, sinh năm 1985.

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn H, xã Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Cư trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982, “vắng mặt”.

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1977, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Đình T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88E1 - 157.52, xe mượn của chị Trần Thị X đi đến siêu thị Go! Vĩnh Phúc, ở phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc chơi, thì gặp bạn nghiện tên là Quang khoảng 35 tuổi (Tuần không biết họ, tên đệm, địa chỉ), T được Quang cho 01 gói ma túy Methamphetamine để sử dụng, sau đó T cất giấu gói ma túy vào trong người rồi tiếp tục đi chơi. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0522.134.476 của một người nam giới, không quen biết, gọi đến số 0393.878.315 của T, hỏi “*có ma túy đá không, nếu có thì bán cho một gói để sử dụng*”. Do đang có sẵn ma túy, nên T đồng ý bán gói ma túy với giá là 500.000 đồng, người nam giới này bảo T đem ma túy đến khu vực cây Đa, cạnh đường dân sinh thuộc Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để mua bán, T đồng ý rồi một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88E1 - 157.52 đi đến nơi hẹn. Khoảng 12 giờ 00 phút, cùng ngày T một mình đi đến nơi hẹn, T dừng xe lại ở ven đường để gọi điện thoại cho người nam giới mua ma túy đến nhận ma túy, thì ngay lúc này Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - ma túy Công an huyện Bình Xuyên đang đi tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,5 x 02 cm), bên trong có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A; thu giữ mẫu nước tiểu của bị cáo đựng trong 01 chai nhựa, niêm phong ký hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ, đã cũ; 01 xe mô tô, đã cũ, Biển kiểm soát 88 E1 - 157.52 của Nguyễn Đình T.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình T tại Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên không thu giữ được tài sản, vật dụng gì liên quan đến ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy niêm phong

trong phong bì ký hiệu A; mẫu nước tiểu thu giữ khi bắt Nguyễn Đình T; giám định, truy tìm điện tín liên quan đến việc giao dịch, mua bán ma túy của Nguyễn Đình T.

Tại kết luận số 7386/KL - KTHS, ngày 29 tháng 12 năm 2022, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận mẫu ma túy thu giữ trong quá trình bắt giữ Nguyễn Đình T, kết luận:

“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1952g (Không thấy một chín năm hai gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine”.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm: 0, 1346 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại Kết luận giám định số 17/KL-KTHS ngày 01 tháng 01 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: *“Tìm thấy Morphine trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đình T”.*

Hoàn trả 0,000ml mẫu đựng trong 01 chai nhựa và toàn bộ bao gói.

Tại Kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tìm thấy 01 cuộc gọi từ số điện thoại 0522.134.476 của người nam giới, hỏi mua ma túy đến số điện thoại 0393.878.315 của T vào lúc 11 giờ 31 phút, ngày 25 tháng 12 năm 2022, với thời lượng 02 phút 39 giây, phù hợp với lời khai của T về việc trao đổi, thỏa thuận mua bán ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai nhận: Do bạn nghiện tên là Quang cho 01 gói ma túy Methamphetamine để sử dụng, sau đó T cất giấu gói ma túy vào trong người rồi tiếp tục đi chơi. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0522.134.476 của một người nam giới không quen biết hỏi “có ma túy đá không, nếu có thì bán cho một gói để sử dụng”. Do đang có sẵn ma túy, nên T đồng ý bán gói ma túy với giá là 500.000 đồng, đang đợi người hỏi mua ma túy của T thì bị bắt.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đình T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 77/CT – VKSBX ngày 06 tháng 4 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Đình T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo sinh ra tại vùng miền núi, có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật không đầy đủ, gia đình thuộc diện hộ nghèo, nên người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị X trình bày: Ngày 25 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Đình T mượn chiếc xe mô tô, Biển kiểm soát: 88E1 - 157.52 thuộc quyền sở hữu của chị, khi mượn xe T không nói cho chị biết là để đi mua bán ma túy, chị cũng không biết T mượn xe của chị để đi mua bán ma túy, nay chị đề nghị trả lại cho chị chiếc xe mô tô trên.

Người làm chứng là anh Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa xong trong quá trình điều tra đều trình bày các nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên, của người bào chữa cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Do có sẵn ma túy từ trước, nên khi có người gọi điện hỏi mua ma túy của Tuấn với giá 500.000 đồng, T đã bán ma túy để lấy tiền chi tiêu, khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 12 năm 2022 T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 88E1 - 157.52; đến điểm hẹn là khu vực cây Đa, cạnh đường dân sinh thuộc Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để bán ma túy cho người nam giới đã gọi để hỏi mua ma túy của T, thì ngay lúc này Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - ma túy Công an huyện Bình Xuyên đang đi tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ

vật chứng gồm: 01 túi nilon trong suốt, kích thước (1,5 x 02 cm), bên trong có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, qua giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận mẫu ma túy thu giữ trong quá trình bắt giữ Nguyễn Đình T gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1952g (*Không thấy một chín năm hai gam, không kể bao bì*) loại Methamphetamine”.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc và vật chứng vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận hành vi đem theo ma túy bên mình để bán của Nguyễn Đình T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đã vi phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tính chất độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, ma túy là nguyên nhân phát sinh của nhiều loại tội phạm khác, trong giai đoạn hiện nay tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, để nhằm mục đích tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo; bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng nào, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, đã chấp hành xong biện pháp cai nghiện, xong không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội; đó là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, nên đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6]. Đối với người nam giới tên là Quang như bị cáo khai đã cho bị cáo 01 gói ma túy đá để sử dụng, sau đó bị cáo đã dùng gói ma túy này để giao dịch mua bán, do bị cáo không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra cũng đã truy tìm người có đặc điểm như bị cáo khai xong không xác định được danh tính, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với nam giới gọi điện cho bị cáo T từ số điện thoại 0522.134.476 hỏi mua ma túy để sử dụng, bị cáo không biết người nam giới này, Cơ quan cảnh sát điều tra đã điều tra, xác minh, thu giữ điện tín đối với số điện thoại người này sử dụng để liên lạc với bị cáo, xong không xác định được danh tính cụ thể; kết quả xác minh chủ thuê

bao số điện thoại 0522.134.476 mang tên chị Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1994; địa chỉ tại: Khu phố 2, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; xong chị T khẳng định không sử dụng số điện thoại này, không biết tại sao số điện thoại này lại đứng tên chị nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị T, do đó Hội đồng xét xử cũng không xem xét, giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác minh bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Xử lý vật chứng:

[8.1]. Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 88 E1 – 157.52 thu giữ trong quá trình bắt giữ Nguyễn Đình T, kết quả điều tra xác định, xe mô tô này là thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị X, ngày 25 tháng 12 năm 2022, chị X cho bị cáo mượn xe, làm phương tiện đi lại, chị Xuyên không biết bị cáo mượn xe để đi bán ma túy, bị cáo cũng không nói cho chị X biết mượn xe để đi bán ma túy, do đó cần trả lại cho chị X chiếc xe mô tô này là phù hợp.

[8.2]. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã cũ lắp sim số 0393.878.315, thu giữ của bị cáo, kết quả điều tra xác định, chiếc điện thoại này bị cáo sử dụng để liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần tịch thu, bán phát mại, sung ngân sách nhà nước

[8.3]. Đối với mẫu vật, chai nhựa do Cơ quan giám định hoàn lại và toàn bộ bao gói; là vật do nhà nước cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 25 tháng 12 năm 2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho chị Trần Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, đã cũ, Biển kiểm soát: 88 E1 - 157.52.

Tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ, đã cũ có số IMEI1: 860806040183336, IMEI2: 860806040183328 có lắp sim số 0393.878.315 của Nguyễn Đình Tuấn;

Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả gồm 0,1346 gam mẫu vật, 01 chai nhựa gồm 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói, do cơ quan giám định hoàn lại

(Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 4 năm 2023 giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo
- Người có QLVN liên quan;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Điệp Trương Thị Hương Nghĩa

Nguyễn Tấn Tám